

PRACTICE TEST 10

Week 3 - April 2020

Full name:

Class: 1

School :

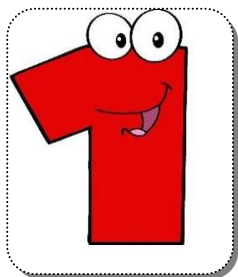
Date: / / 2020

CONTENT:

Topic (Chủ đề)	Objectives (Mục tiêu)	Vocabulary (Từ vựng)	Structures (Cấu trúc)
Comparing and ordering numbers (So sánh và sắp xếp các số trong phạm vi 20.)	<ul style="list-style-type: none"> - To compare two numbers up to 20. (So sánh 2 số trong phạm vi 20.) - To arrange/ order numbers up to 20 from the smallest to the greatest and vice versa. (Sắp xếp các số trong phạm vi 20 từ bé đến lớn hoặc từ lớn đến bé.) 	<ul style="list-style-type: none"> - the smallest number (số nhỏ nhất) - the greatest number (số lớn nhất) - arrange (sắp xếp) Review: numbers 0 to 20, greater, smaller	<p>11 is greater than 10. (Mười một lớn hơn mười.)</p> <p>10 is smaller than 11. (Mười nhỏ hơn mười một.)</p>

PART A: LISTENING

① Listen and number the pictures from 1 to 4. / Nghe và đánh số theo thứ tự được nhắc đến từ 1 - 4.

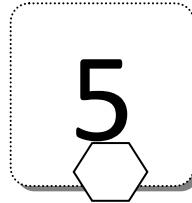
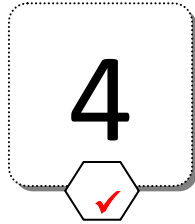


0

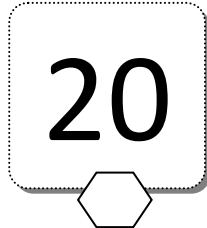
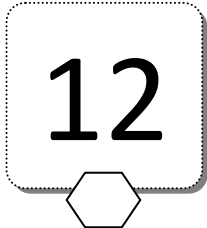


2 Listen and tick ✓ the correct number. / Nghe và đánh dấu ✓ vào số được nhắc đến.

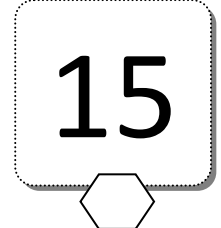
Ex:



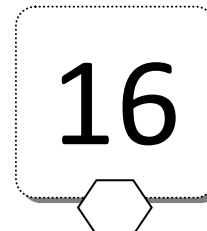
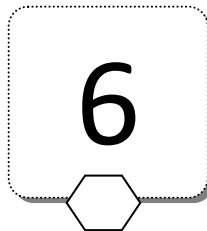
a.



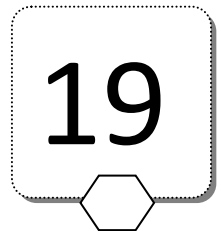
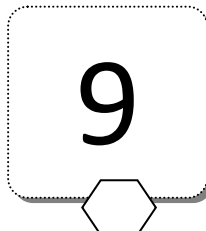
b.



c.



d.



3 Listen and circle the correct word. / Nghe và khoanh tròn vào từ được nhắc đến.

Ex.

three

ten

a.

eight eighteen

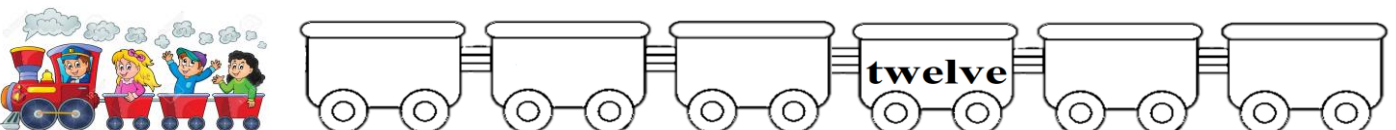
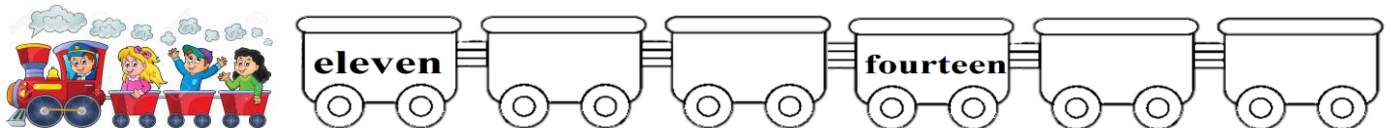
b.

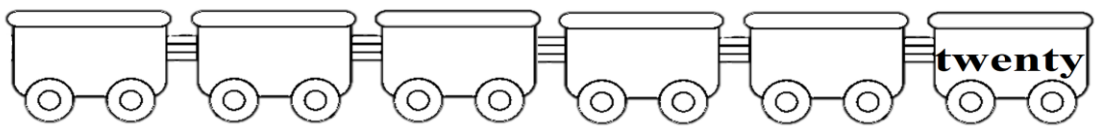
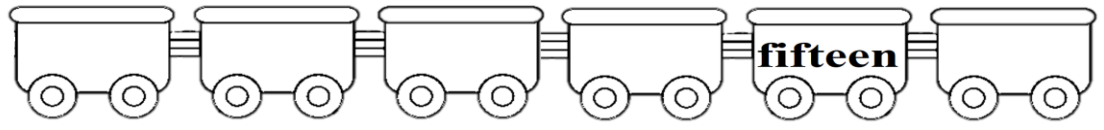
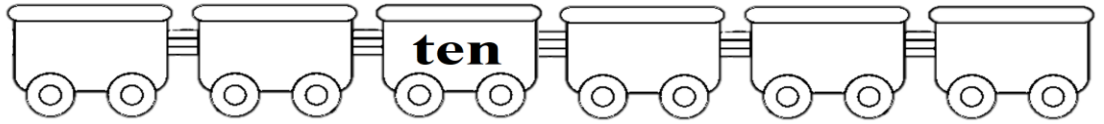
sixteen seventeen

PART B: READING & WRITING

1 Write numbers from small to great. One example is done for you. /

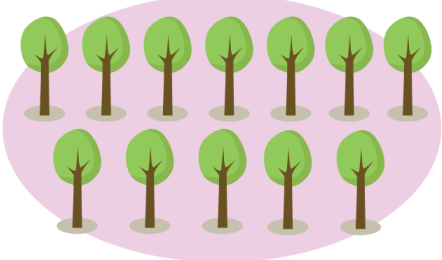
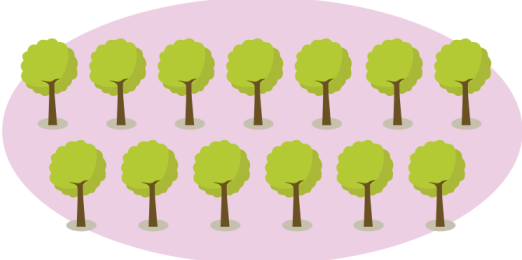
Viết các số từ nhỏ đến lớn dựa vào từ cho trước. Câu đầu tiên là ví dụ.







2 Count and write the numbers. Fill in the boxes with suitable numbers and signs (<, >). Write then circle the correct words/ Đếm và viết số. Điền vào hộp các dấu thích hợp (<, >, =). Khoanh tròn từ đúng.

Ex.

		
<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text" value="12"/>	<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text" value="<"/>	<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text" value="13"/>

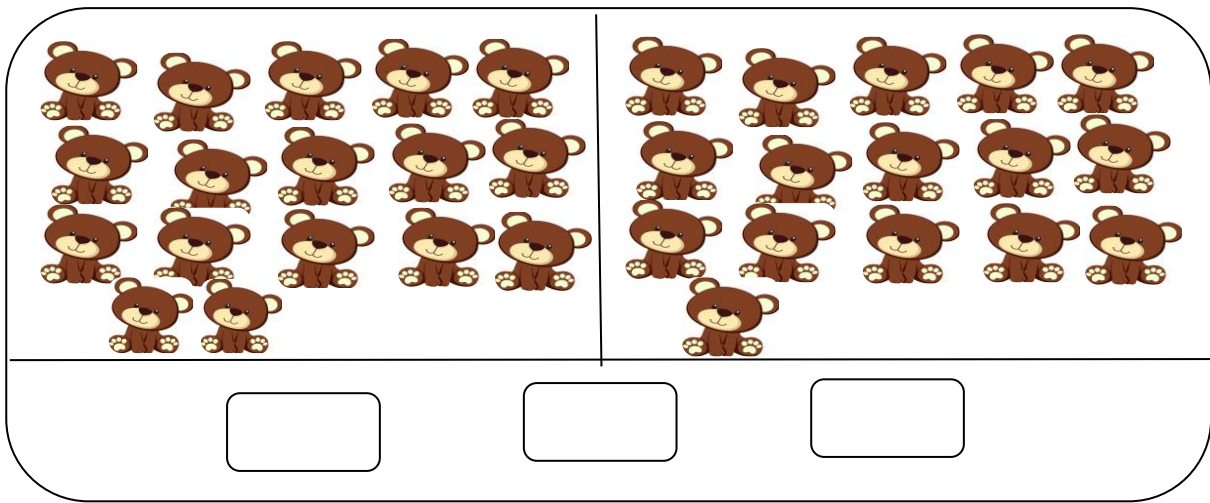
Twelve is smaller/ greater than thirty.

1.

		
<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text"/>	<input style="width: 50px; height: 30px; border: 1px solid black;" type="text"/>

_____ is smaller/ greater than _____.

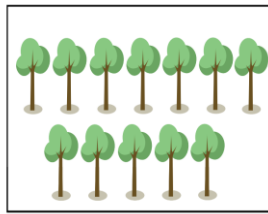
2.



_____ is smaller/ greater than _____.

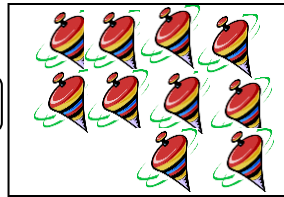
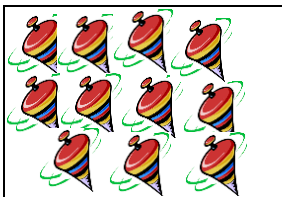
3 Look and write “*smaller*” or “*greater*”. / Nhìn và viết “*smaller*” hoặc “*greater*”

Ex:



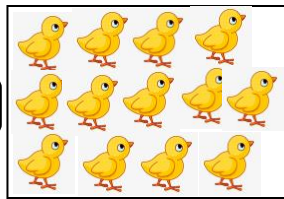
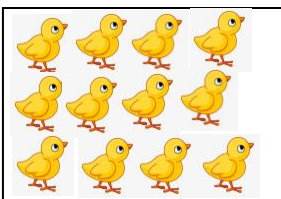
Nine is smaller than twelve.

1.



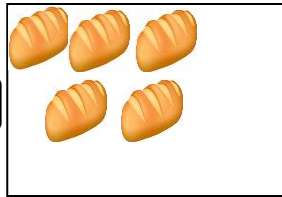
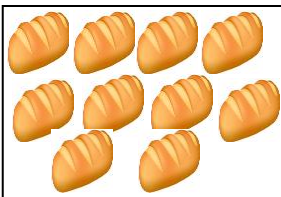
Eleven is _____ than ten.

2.



Twelve is _____ than thirteen.

3.



Ten is _____ than five.